

Bản án số: 32/2021/HSST
Ngày: 28-5-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN M – THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lưu Thị Hồng Nương.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Mai Độ

2. Bà Phạm Quế Lan

- Thư ký phiên tòa: Bà Hồ Thị Thu Hiền – Thư ký Tòa án nhân dân quận M.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận M tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Bảo Trân - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 28 tháng 5 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận M, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 29/2021/HSST ngày 29 tháng 4 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 32/2021/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 5 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị Diễm C

Tên gọi khác: không;

Ngày tháng năm sinh: 1982;

Nơi sinh: Cần Thơ;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: khu vực T, phường P, quận M, thành phố Cần Thơ;

Nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn (văn hóa): 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thành L, sinh năm 1950 (sống) và bà Trần Thị L, sinh năm: 1958 (sống); anh chị em có 03

người, lớn nhất sinh năm 1977, nhỏ nhất sinh năm 1988; chồng: Võ Văn C, sinh năm 1984; con: có 02 người, lớn nhất sinh năm 2002, nhỏ nhất sinh năm 2016;

Tiền sự: Vào ngày 10/4/2020 bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận M, thành phố Cần Thơ xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 1.500.000 đồng về hành vi Đánh bạc trái phép, đóng phạt ngày 20/4/2020 chưa được xóa.

Tiền án: không.

Bị cáo Nguyễn Thị Diễm C đang bị áp dụng biện pháp bắt để tạm giam từ ngày 24/02/2021 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an quận M, thành phố Cần Thơ.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. **Nguyễn Thị G**, sinh năm 1977. Địa chỉ: khu vực T, phường P, quận M, thành phố Cần Thơ. Xin xét xử vắng mặt.

2. **Trần Thị Bé H**, sinh năm 1980. Địa chỉ: khu vực T, phường P, quận M, thành phố Cần Thơ; Xin xét xử vắng mặt.

3. **Lý Thị Ngọc L**, sinh năm 1984. Địa chỉ: khu vực T, phường P, quận M, thành phố Cần Thơ. Xin xét xử vắng mặt.

4. **Bùi Thị N**, sinh năm 1961. Địa chỉ: khu vực T, phường P, quận M, thành phố Cần Thơ; Xin xét xử vắng mặt.

5. **Nguyễn Thị K**, sinh năm 1974. Địa chỉ: khu vực T, phường P, quận M, thành phố Cần Thơ. Xin xét xử vắng mặt

6. **Võ Văn C**, sinh năm: 1984. Địa chỉ: khu vực T, phường P, quận M, thành phố Cần Thơ. Có mặt.

7. **Lê Thị Thu N**, sinh năm 1983. Địa chỉ: khu vực T, phường P, quận M, thành phố Cần Thơ. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 12 giờ ngày 23 tháng 12 năm 2020 Công an phường P, quận M kiểm tra phát hiện Nguyễn Thị Diễm C sinh năm 1982; Nguyễn Thị G sinh năm 1977; Trần Thị Bé H, sinh năm 1980 và Lý Thị Ngọc L sinh năm 1984 cùng cư trú

khu vực T, phường P, quận M, đang tham gia đánh bài tứ sắc ăn thua bằng tiền tại nhà của Nguyễn Thị G nên mời tất cả về làm việc. Qua kiểm tra điện thoại có nội dung tin nhắn và phần ghi âm trong điện thoại Nokia số sim 0766970373 của Nguyễn Thị Diễm C phát hiện có tin nhắn vào ngày 22/12/2020 có mua số đề đến số điện thoại 0706822272 (7 Nho) và trong File ghi âm có nội dung mua bán số đề vào ngày 20, 21/12/2020.

Qua quá trình điều tra chứng minh được: Nguyễn Thị Diễm C, Nguyễn Thị G, Trần Thị Bé H và Lý Thị Ngọc L đánh bài tứ sắc ăn thua bằng tiền tại phía sau nhà của Giang, thỏa thuận tới chon thắng 5.000 đồng, tới quan thắng 10.000 đồng, C sử dụng 200.000 đồng đánh bạc thua 25.000 đồng; Trần Thị Bé H sử dụng 290.000 đồng đánh bạc thua 30.000 đồng; Nguyễn Thị G sử dụng 300.000 đồng đánh bạc thua 120.000 đồng; Lý Thị Ngọc L sử dụng 110.000 đồng để đánh bạc ăn 175.000 đồng. Tổng số tiền sử dụng vào việc đánh bạc 900.000 đồng.

Ngoài ra, Nguyễn Thị Diễm C sử dụng số điện thoại 076970373 của C nhắn tin qua số điện thoại 0706822272 (lưu tên N) cho người tên K/N (không rõ họ tên và địa chỉ) nhà ở gần cầu R thuộc khu vực T, phường P, quận M để tự mua và mua dùm số đề cho bà Bùi Thị N cụ thể vào các ngày như sau:

Ngày 20/12/2020 C mua số đề dùm cho Bùi Thị N đài Kiên Giang tổng cộng số tiền N gửi là 375.000 đồng, kết quả xổ số không có số trúng;

Ngày 21/12/2020 C tiếp tục mua số đề dùm cho N đài Đồng Tháp tổng cộng số tiền N gửi là 150.000 đồng, kết quả xổ số không có số trúng;

Ngày 22/12/2020 C tự mua số đề cụ thể các đài xổ số như sau: Đài Bạc Liêu với tổng số tiền là 750.000 đồng (2.250.000 đồng), kết quả xổ số C trúng được với số tiền là 2.000.000 đồng; Đài Bến Tre tổng số tiền là 750.000 đồng, kết quả xổ số không có số trúng; Đài Vũng Tàu tổng số tiền là 750.000 đồng, kết quả xổ số không có số trúng và Đài Hà Nội tổng số tiền là 3.250.000 đồng, kết quả xổ số không có số trúng.

Bà Bùi Thị N khai nhận: vào ngày 20/12/2020 và ngày 21/12/2020 có gửi C mua số đề dùm với tổng số tiền 525.000 đồng và không trúng.

Qua tra cứu số điện thoại 0706822272 tên thuê bao là Lê Thị Thu N, nhưng bà N trình bày không có sử dụng thuê bao này và không đứng tên dùm ai chủ sở hữu sim này, bà cũng không có bán số đề cho C.

Riêng, Nguyễn Thị K không thừa nhận có bán số đề cho Nguyễn Thị Diễm C và K không thừa nhận có sử dụng số điện thoại 0706822272 và qua tra cứu số điện thoại trên thì tên thuê bao là người khác nên không đủ cơ sở xử lý.

Nguyễn Thị Diễm C có 01 tiền sự vào ngày 10/4/2020 bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận M xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 1.500.000 đồng về hành vi Đánh bạc trái phép, đóng phạt ngày 20/4/2020 chưa được xóa.

Đối với Nguyễn Thị G, Trần Thị Bé H, Lý Thị Ngọc L và Bùi Thị N chưa có tiền án, tiền sự về về hành vi Đánh bạc, Gá bạc và Tổ chức đánh bạc nên công an quận M đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

Về địa điểm mà các đối tượng đã dùng để đánh bạc là nhà của Nguyễn Thị G, nhưng G không có đứng ra tổ chức và thu tiền xâu nên không đủ cơ sở xử lý.

Vật chứng thu giữ: 10 bộ bài tứ sắc đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, Model RM-1172 cùng sim Mobifone số 8401191192089305WD, đã qua sử dụng; 01 Céc Cều có Cều dài 104 cm Cều rộng 76cm đã qua sử dụng và tổng số tiền Việt Nam là 4.887.000 đồng.

Tại Bản cáo trạng số 31/CT-VKS-OM ngày 28 tháng 4 năm 2021 Viện Trưởng Viện kiểm sát nhân dân quận M, thành phố Cần Thơ đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân quận M, thành phố Cần Thơ để xét xử bị cáo Nguyễn Thị Diễm C về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận M trình bày lời luận tội vẫn giữ quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn Thị Diễm C theo tội danh và điều luật đã nêu trong cáo trạng. Đồng thời, phân tích những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: khoản 1,3 Điều 321; Điều 38; điểm i,s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 54 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo mức án bằng với thời gian đã tạm giam bị cáo là 03 tháng 04 ngày tù.

Phạt bổ sung đối với bị cáo số tiền từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng.

Về vật chứng trong vụ án đề nghị áp dụng: Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 10 bộ bài tứ sắc đã qua sử dụng; 01 Céc Cều có Cều dài 104 cm Cều rộng 76cm đã qua sử dụng;

Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, Model RM-1172 cùng sim Mobifone số 8401191192089305WD, đã qua sử dụng; và tổng số tiền Việt Nam là 900.000 đồng, là tổng số tiền, dụng cụ dụng cụ mà bị cáo dùng vào việc đánh bạc, trong đó số tiền thu giữ của bị cáo là 175.000 đồng; của Trần Thị Bé H sử dụng 260.000 đồng; của Nguyễn Thị G 180.000 đồng; của Lý Thị Ngọc L là 285.000 đồng (gồm số tiền 110.000 đồng để đánh bạc và số tiền thắng 175.000 đồng).

Đối với vật chứng thu giữ trong vụ án không liên quan đến vụ án đề nghị trả lại cho bị cáo và các đối tượng, cụ thể đề nghị: trả lại cho Lý Thị Ngọc L 649.000; trả lại cho bị cáo số tiền 3.338.000 đồng.

Buộc bị cáo phải nộp tổng số tiền chơi số đề là 9.525.000 đồng, trừ vào số tiền 3.338.000 đồng đã thu giữ không liên quan đến vụ án, buộc bị cáo phải nộp thêm số tiền này là 6.187.000 đồng.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội và rất ăn năn hối cải xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có người nào khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong vụ án. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

[2] Về căn cứ buộc tội: Lời khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo tại phiên tòa; lời khai của bị cáo thể hiện tại các biên bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung bị can; Biên bản ghi nhận phát hiện vụ đánh bạc ngày 23/12/2020; Biên bản kiểm tra tin nhắn – ghi âm trong điện thoại ngày 23/12/2020; Biên bản tạm giữ tang vật ngày 23/12/2020; Biên bản ghi lời khai người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, các tang vật và chứng cứ khác thu thập trong hồ sơ vụ án. Lời khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đủ căn cứ và cơ sở kết luận:

[3] Vào ngày 23 tháng 12 năm 2020, Công an phường P, quận M qua kiểm tra phát hiện bị cáo Nguyễn Thị Diễm C cùng các đối tượng gồm Nguyễn Thị G, Trần Thị Bé H, Lý Thị Ngọc L đang thực hiện hành vi đánh bài trái phép ăn thua bằng tiền, tại khu nhà bếp tại nhà của chị Nguyễn Thị G, thuộc khu vực T, phường P, quận M. Hình thức đánh bài tứ sắc ăn thua bằng tiền, cách tính ăn thua thỏa thuận tới chon thắng 5.000 đồng, tới quan thắng 10.000 đồng, chơi đến ván thứ 15 thì bị phát hiện.

[4] Quá trình điều tra chứng minh được tổng số tiền bị cáo Nguyễn Thị Diễm C và các đối tượng Nguyễn Thị G, Trần Thị Bé H L và Thị Ngọc L dùng vào việc đánh bạc tứ sắc là 900.000 đồng (dưới 5.000.000 đồng). Đồng thời, bị cáo C còn tham gia chơi số đề vào các ngày 20, 21, 22 tháng 12 năm 2020, số tiền các lần tham gia đánh số đề đều dưới 5.000.000 đồng nhưng bị cáo Nguyễn Thị Diễm C có một tiền sự về hành vi đánh bạc chưa được xóa mà còn vi phạm, nên hành vi đánh bạc trái phép ăn thua bằng tiền này của bị cáo Nguyễn Thị Diễm C đủ yếu tố cấu thành “Tội đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự. Do đó, việc đưa ra truy tố, xét xử đối với bị cáo là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[5] Về tính chất hành vi phạm tội: Bị cáo là công dân Việt Nam, có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự do hành vi của bản thân gây ra. Bị cáo biết hành vi đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền là vi phạm pháp luật, xâm phạm đến an ninh trật tự xã hội tại địa phương nhưng vì háms lợi, muốn thỏa mãn sự thắng thua trong bài bạc, kiếm tiền bằng những vận may rủi, không mất mỗ hời công sức nên đã thực hiện hành vi phạm tội. Bản thân bị cáo có một tiền sự về hành vi đánh bạc nhưng không lấy đó làm răn đe lại tiếp tục tham gia đánh bạc thể hiện sự liều lĩnh xem thường pháp luật của bị cáo. Do vậy, để có tác dụng giáo dục, răn đe đối với bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội cần xử phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

[6] Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Đồng thời, bị cáo hợp tác tích cực với cơ quan điều tra khai báo về hành vi phạm tội của mình, hoàn cảnh của bị cáo gia đình khó khăn, đang nuôi con nhỏ dưới 5 tuổi nên Hội đồng xét xử có xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo khi lượng hình thể hiện tính nhân đạo, khoan hồng của pháp luật. Thiết nghĩ, xử phạt bị cáo với hình phạt tù bằng thời giam tạm giam đã đủ sức giáo dục, răn đe đối với bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội theo đề nghị của đại diện viện sát tại phiên tòa là phù hợp nên chấp nhận.

[7] Bị cáo tham gia đánh bạc với hình thức chơi số đề vào các ngày 20, 21, 22 tháng 12 năm 2020. Qua chứng minh tổng số tiền các lần đánh bạc bị cáo ăn thu là 9.525.000 đồng, nên buộc bị cáo phải nộp số tiền này thu vào ngân sách Nhà nước theo đề nghị của kiểm sát viên là phù hợp nên chấp nhận.

[8] Để tăng tính răn đe và ngăn ngừa khả năng tái diễn hành vi vi phạm cần áp dụng phạt bổ sung đối với bị cáo. Do đó, buộc bị cáo bị phạt tiền là phù hợp theo quy định khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự.

[9] Về xử lý vật chứng: xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận M là phù hợp nên chấp nhận.

[10] Đối với Nguyễn Thị G, Trần Thị Bé H, Lý Thị Ngọc L và Bùi Thị N chưa có tiền án, tiền sự về về hành vi Đánh bạc, Gá bạc và Tổ chức đánh bạc nên Công an quận M đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp.

[11] Đối với địa điểm mà các đối tượng đã dùng để đánh bạc là của Nguyễn Thị G quản lý, sử dụng nhưng do các bên cùng rủ nhau chơi đánh tứ sắc, Giang không tổ chức và thu tiền xâu, nên không đủ cơ sở xử lý.

[12] Qua tra cứu số điện thoại 0706822272 tên thuê bao là Lê Thị Thu N, nhưng bà Nghiêm trình bày không có sử dụng thuê bao này và không đứng tên

dùng ai chủ sở hữu sim này. bà cũng không có bán số đề cho C. Đối với Nguyễn Thị K không thừa nhận có bán số đề cho Nguyễn Thị Diễm C và không thừa nhận có sử dụng số điện thoại 0706822272 và qua tra cứu số điện thoại trên thì tên thuê bao là người khác nên không đủ cơ sở xử lý, kiến nghị cơ quan cảnh sát điều tra tiếp tục xác minh làm rõ, khi có đủ cơ sở xử lý theo đúng quy định pháp luật.

[13] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thị Diễm C phạm tội Đánh bạc.

Áp dụng: - Khoản 1, 3 Điều 321; Điều 38; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Điều 328 Bộ luật tố tụng hình sự;

Xử phạt: Nguyễn Thị Diễm C **03 (Ba) tháng 04 (bốn) ngày tù.**

Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 24/02/2021.

Tuyên bố trả trả tự do ngay tại phiên tòa cho bị cáo đang bị tạm giam, nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác. Lý do, thời hạn phạt tù bằng thời gian bị cáo đã bị tạm giam (từ ngày 24/02/2021 đến ngày tuyên án 28/5/2021 là 03 tháng 04 ngày).

Bị cáo Nguyễn Thị Diễm C còn bị phạt tiền với số tiền phải nộp là 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng).

Về xử lý vật chứng: Áp dụng: Điều 47; Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

Buộc bị cáo phải nộp số tiền thu vào ngân sách Nhà nước là 9.525.000 đồng. Khấu trừ vào số tiền thu giữ của bị cáo không liên quan đến vụ án là 3.338.000 đồng. Bị cáo còn phải thêm số tiền là: 6.187.000 đồng.

Tịch thu tiêu hủy 10 bộ bài tứ sắc đã qua sử dụng; 01 Céc Ceu có Ceu dài 104 cm Ceu rộng 76cm đã qua sử dụng;

Tịch thu sung quỹ Nhà nước gồm: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, Model RM-1172 cùng sim Mobifone số 8401191192089305WD, đã qua sử dụng;

Tịch thu sung quỹ Nhà nước tiền Việt Nam là 900.000 đồng. Trong đó số tiền thu giữ của bị cáo là 175.000 đồng; của Trần Thị Bé H sử dụng 260.000 đồng; của Nguyễn Thị G 180.000 đồng; của Lý Thị Ngọc L là 285.000 đồng.

Trả lại cho Lý Thị Ngọc L số tiền là 649.000 đồng.

(Vật chứng hiện do C cục Thi hành án dân sự quận M quản lý).

Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, các đương sự có mặt được quyền kháng cáo bản án; đối với các đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP. Cần Thơ;
- VKSND Q. M;
- Nhà tạm giữ CA Q. M;
- C cục THADS Q. M;
- Bị cáo; Đương sự;
- Lưu hồ sơ

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA**

Lưu Thị Hồng Nương